

IMAS 08.10

Ấn bản đầu tiên
Ngày 10 tháng 6 năm 2009
Sửa đổi ngày 4 tháng 2 năm 2019

Điều tra phi kỹ thuật

Bản dịch do các thành viên của Nhóm Công tác Hành động bom mìn tại Việt Nam (trước đây là nhóm Công tác về bom mìn) phối hợp thực hiện. Bản dịch được thực hiện bởi nhiều tổ chức và được các tổ chức khác hiệu đính. Nhóm Công tác Hành động Bom mìn gồm có: Catholic Relief Services, GICHD, International Center, Mines Advisory Group, Norwegian People's Aid, Peace Trees Vietnam, UNDP. Bản dịch được thẩm định lần cuối vào tháng 8 năm 2022

Cơ quan Hành động bom mìn Liên Hợp Quốc (UNMAS)
380 Đại lộ Madison, M11023,
New York, NY 10017,
Hoa Kỳ
E-mail: mineaction@un.org
Điện thoại: +1 (212) 963 0691
Fax: +1 (212) 963 2498
Website: www.mineactionstandards.org

Cảnh báo

Tài liệu này có hiệu lực từ ngày hiển thị trên trang bìa. Vì Tiêu chuẩn Hành động Bom mìn Quốc tế (IMAS) phải được xem xét và sửa đổi thường xuyên, người dùng nên tham khảo trang web của dự án IMAS để xác minh tình trạng văn bản tại địa chỉ (<http://www.mineactionstandards.org/>, hoặc thông qua trang web của CQHĐBM Liên Hợp Quốc tại www.mineaction.org).

Thông báo bản quyền

Tiêu chuẩn Hành động Bom mìn Quốc tế (IMAS) là tài liệu của Liên Hợp Quốc và được bảo vệ bản quyền bởi Liên Hợp Quốc. Tài liệu này và bất kỳ trích xuất nào từ tài liệu chỉ được phép sao chép, lưu trữ hoặc truyền đi dưới bất kỳ phương thức và hình thức nào, hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác với sự cho phép trước bằng văn bản của CQHĐBM Liên Hợp Quốc, cơ quan quản lý thay mặt cho Liên Hợp Quốc.

Tài liệu này không được phép sử dụng cho mục đích thương mại..

Giám đốc
Cơ quan Hành động mìn Liên Hợp Quốc (UNMAS)
380 Đại lộ Madison, M11023
New York, NY 10017
Hoa Kỳ

E-mail: mineaction@un.org
Điện thoại: +1 (212) 963 6091
Fax +1 (212) 963 2498

Mục lục

Lời tựa	iv
Giới thiệu	1
Điều tra phi kỹ thuật	2
1. Phạm vi	2
2. Tài liệu quy phạm tham khảo	2
3. Các thuật ngữ, định nghĩa và từ viết tắt.....	2
4. Mục đích của điều tra phi kỹ thuật	3
5. Đầu ra của điều tra phi kỹ thuật	4
6. Yêu cầu đối với ghi chép dữ liệu về khu vực nghi ngờ ô nhiễm (SHA) và khu vực khẳng định ô nhiễm (CHA)	4
6.1. Tiêu chí đối với khu vực nghi ngờ ô nhiễm (SHA) và khu vực khẳng định ô nhiễm (CHA)	4
6.2. Loại bỏ một khu vực đất khỏi danh sách ô nhiễm	6
6.3. Tất cả nỗ lực hợp lý	6
6.4. Quy trình ra quyết định dựa trên bằng chứng	6
7. Phương pháp điều tra phi kỹ thuật	7
8. Nguồn thông tin	9
8.1. Tổng quát	9
8.2. Đánh giá và phân loại các nguồn thông tin	9
8.3. Sử dụng đất và đường bộ	10
8.4. Phân chia khu vực ô nhiễm	11
9. Yêu cầu đối với nhóm điều tra	11
10. Tư liệu hóa	11
11. Sự tham gia của cộng đồng	12
12. Những vấn đề về trách nhiệm pháp lý	12
13. Trách nhiệm và nghĩa vụ	12
13.1. Cơ quan Hành động bom mìn Quốc gia (CQHĐBM Quốc gia)	12
13.2. Tổ chức thực hiện điều tra	13
Phụ lục A_Tài liệu quy phạm tham khảo	14
Hồ sơ ghi chép Sửa đổi	15

Lời tựa

Tiêu chuẩn quốc tế cho các chương trình rà phá bom mìn nhân đạo được các nhóm công tác bom mìn đề xuất lần đầu tiên tại Hội thảo kỹ thuật quốc tế ở Đan Mạch vào tháng 7/1996. Các tiêu chí được quy định đối với tất cả các lĩnh vực của hoạt động rà phá bom mìn, các tiêu chuẩn được đề xuất và khái niệm toàn cầu mới về “rà phá/dò tìm xử lý” được thông qua. Cuối năm 1996, các nguyên tắc được đề xuất trong Hội thảo ở Đan Mạch đã được nhóm công tác bom mìn do Liên Hợp Quốc đứng đầu phát triển thành Tiêu chuẩn quốc tế về hoạt động rà phá bom mìn nhân đạo. Ấn bản đầu tiên do Cơ quan Hành động Bom mìn Liên Hợp Quốc (CQHĐBM Liên Hợp Quốc) phát hành tháng 3/1997.

Từ đó tới nay, phạm vi của các tiêu chuẩn ban đầu này từ đã được mở rộng nhằm bao gồm các hợp phần khác của lĩnh vực hành động bom mìn và để phản ánh các thay đổi về các quy trình, thông lệ và quy tắc hoạt động. Các tiêu chuẩn được xây dựng lại và đổi tên thành Tiêu chuẩn hành động bom mìn quốc tế (IMAS) với phiên bản đầu tiên được ban hành vào tháng 10 năm 2001.

Liên Hợp Quốc chịu trách nhiệm chung trong việc tăng cường và khuyến khích việc quản lý hiệu quả các chương trình hành động bom mìn, bao gồm cả việc xây dựng và duy trì bộ tiêu chuẩn. Như vậy, CQHĐBM Liên Hợp Quốc, là cơ quan của Liên Hợp Quốc chịu trách nhiệm xây dựng và duy trì IMAS. IMAS được xuất bản với sự hỗ trợ của Trung tâm rà phá bom mìn nhân đạo Quốc tế Geneva (GICHD).

Công tác soạn thảo, rà soát và sửa đổi IMAS được thực hiện bởi các Ủy ban kỹ thuật, với sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế, các tổ chức chính phủ và phi chính phủ. Phiên bản mới nhất của mỗi tiêu chuẩn, cùng với thông tin về công việc của Ủy ban kỹ thuật được đăng tải trên website <http://www.mineactionstandards.org/>. IMAS được xem xét ít nhất ba năm một lần để phản ánh các quy chuẩn và kinh nghiệm mới được phát triển trong lĩnh vực HĐBM và đồng thời bổ sung những thay đổi này trong các quy định và yêu cầu quốc tế.

Giới thiệu

Nên tham khảo tiêu chuẩn này cùng với tiêu chuẩn IMAS 07.11 về giải phóng đất đai và tiêu chuẩn IMAS08.20- khảo sát kỹ thuật.

Điều tra phi kỹ thuật thường là điểm khởi đầu của quá trình đánh giá đất, và phân loại đất thành khu vực nghi ngờ hoặc khẳng định ô nhiễm (SHA/CHA) và các quy trình liên quan như loại trừ một khu vực đất khỏi tình trạng ô nhiễm, giảm trừ diện tích ô nhiễm hoặc xác định và phá nhằm sử dụng đất hiệu quả. Điều tra phi kỹ thuật chính là một cuộc điều tra kỹ lưỡng những thông tin mới về ô nhiễm vật nổ có thể tồn tại, hoặc một khu vực ô nhiễm đã được ghi nhận và theo dõi trước đó, thông thường không bao gồm việc sử dụng trang thiết bị và phá bom mìn trong khu vực nghi ngờ ô nhiễm.

Điều tra phi kỹ thuật thường có chi phí thấp hơn nhiều so với khảo sát kỹ thuật và rà phá, nhưng lại có thể mang lại hiệu quả lớn nhất, tính theo mét vuông, trong tất cả các hoạt động tương ứng với định nghĩa và công tác quản lý đất bị ô nhiễm.

Thuật ngữ điều tra phi kỹ thuật bao hàm tất cả các biện pháp phi kỹ thuật, như rà soát hồ sơ, phân tích hồ sơ lịch sử và một loạt các chức năng thu thập và phân tích thông tin khác, cũng như các chuyên khảo sát thực địa. Tất cả các yếu tố của quy trình phi kỹ thuật xoay quanh việc xác định, tiếp cận, thu thập, báo cáo và sử dụng thông tin để giúp xác định nơi tìm thấy cũng như nơi không tìm thấy vật nổ nhằm hỗ trợ việc loại trừ một khu vực đất khỏi tình trạng ô nhiễm, giảm trừ diện tích ô nhiễm và quá trình ra quyết định rà phá.

Các nguồn lực để xử lý các vấn đề ô nhiễm vật nổ rất đắt đỏ, hạn chế và quý giá. Việc sử dụng các nguồn lực hiệu quả là cần thiết, tương ứng với các cấp độ phản ứng như mô tả trong IMAS 07.11. Chỉ nên triển khai các trang thiết bị kỹ thuật đắt tiền đối với các hoạt động khi có bằng chứng xác đáng chứng minh việc cần sử dụng trang thiết bị kỹ thuật, và phụ thuộc vào tính chính xác và độ tin cậy của phạm vi của hoạt động. Điều tra phi kỹ thuật chính là công cụ tối ưu để đạt được minh chứng trên và cung cấp bằng chứng để hỗ trợ các quyết định triển khai trang thiết bị kỹ thuật.

Đồng thời, quá trình điều tra phi kỹ thuật có thể tự cung cấp đủ bằng chứng cho phép loại trừ một khu vực đất khỏi danh sách ô nhiễm, theo đúng các yêu cầu nhằm minh chứng rằng “tất cả nỗ lực hợp lý” đã được áp dụng. Tiêu chuẩn này cung cấp hướng dẫn về ý nghĩa của “tất cả nỗ lực hợp lý”, liên quan đến điều tra phi kỹ thuật.

Thực hiện điều tra phi kỹ thuật dựa trên các tiêu chuẩn cao nhất là cực kì quan trọng đối với hiệu suất và hiệu quả của các bước còn lại trong quy trình giải phóng đất. Điều tra phi kỹ thuật không hiệu quả có thể dẫn đến việc đề xuất các khu vực nghi ngờ ô nhiễm (SHA) quá mức, khiến đất sản xuất không được sử dụng hiệu quả và tạo ra nhu cầu can thiệp kỹ thuật một cách không cần thiết. Điều tra phi kỹ thuật hiệu quả không những giải quyết các câu hỏi cấp thiết về tính chất và mức độ của các khu vực ô nhiễm, mà còn cung cấp thông tin hỗ trợ tất cả các giai đoạn tiếp theo của quy trình giải phóng đất một cách hiệu quả và đáng tin cậy hơn.

Thực tế cho thấy việc xác định, tiếp cận, thu thập và phân tích thông tin sẽ hỗ trợ cho việc ra quyết định hiệu quả, và là yếu tố then chốt theo khái niệm “tất cả nỗ lực hợp lý” và cũng có mục đích cơ bản của quy trình giải phóng đất nhằm có được lòng tin của các bên liên quan, bao gồm người sử dụng đất.

Không nên tiến hành điều tra phi kỹ thuật tách biệt với các hoạt động khác trong quy trình giải phóng đất. Việc cải tiến liên tục các quy trình và thủ tục điều tra phi kỹ thuật dựa trên đánh giá hiệu suất căn cứ trên những phát hiện quan trọng tại khu vực ô nhiễm, ví dụ như các chi tiết về loại vật nổ ô nhiễm đã hoặc không được phát hiện trong các can thiệp kỹ thuật và kết quả giám sát lâu dài các khu vực đất sau khi được giải phóng.

Điều tra phi kỹ thuật

1. Phạm vi

Tiêu chuẩn này thiết lập các nguyên tắc và cung cấp hướng dẫn tiến hành điều tra phi kỹ thuật và chi tiết trách nhiệm và nghĩa vụ của các tổ chức liên quan.

2. Tài liệu quy phạm tham khảo

Danh mục các tài liệu quy phạm tham khảo được liệt kê tại Phụ lục A. Tài liệu quy phạm tham khảo là tài liệu quan trọng tham khảo để đưa vào tiêu chuẩn này và cấu thành một phần các điều khoản của tiêu chuẩn.

3. Các thuật ngữ, định nghĩa và từ viết tắt

Danh mục đầy đủ tất cả các thuật ngữ và định nghĩa sử dụng trong bộ tiêu chuẩn IMAS được đề cập trong IMAS 04.10.

Trong bộ tiêu chuẩn IMAS, các từ ngữ “phải”, “nên” và “có thể” được sử dụng để chỉ mức độ tuân thủ dự kiến. Cách dùng từ này là phù hợp với ngôn ngữ được sử dụng trong các tiêu chuẩn và hướng dẫn ISO.

- a) **‘Phải’** được sử dụng để chỉ ra các yêu cầu, phương pháp hoặc thông số kỹ thuật sẽ được áp dụng để phù hợp với tiêu chuẩn.
- b) **‘Nên/Cần’** được sử dụng để chỉ ra các yêu cầu, phương pháp hoặc thông số kỹ thuật được ưu tiên sử dụng.
- c) **‘Có thể’** được sử dụng để chỉ ra một phương pháp hoặc quá trình hành động khả thi.

Thuật ngữ **“giải phóng đất”**, mô tả quá trình áp dụng tất cả nỗ lực hợp lý để nhận diện, xác định và loại bỏ tất cả các vật nổ hiện diện hoặc nghi ngờ thông qua điều tra phi kỹ thuật, khảo sát kỹ thuật và/hoặc rà phá. Các tiêu chí “tất cả nỗ lực hợp lý”, do Cơ quan Hành động Bom mìn Quốc gia quy định.

Thuật ngữ **“Cơ quan Hành động Bom mìn Quốc gia”** (CQHĐBM Quốc gia) chỉ cơ quan chính phủ, thường là ủy ban liên bộ, tại một quốc gia bị ảnh hưởng bởi vật nổ, chịu trách nhiệm quy định, quản lý và điều phối lĩnh vực khắc phục bom mìn.

Lưu ý: Trong trường hợp chưa thành lập CQHĐBM Quốc gia, cơ quan của LHQ hoặc một tổ chức quốc tế có uy tín có thể đảm nhận một phần hoặc tất cả trách nhiệm và thực thi một phần hoặc toàn bộ chức năng của Trung tâm Hành động bom mìn, hoặc, ít phổ biến hơn, của CQHĐBM Quốc gia.

Thuật ngữ **“Khu vực nghi ngờ ô nhiễm”** là một khu vực nơi có mối nghi ngờ hợp lý về việc ô nhiễm vật nổ trên cơ sở bằng chứng gián tiếp về sự hiện diện của vật nổ.

Thuật ngữ **“Khu vực khẳng định ô nhiễm”** là một khu vực xác định có ô nhiễm vật nổ trên cơ sở bằng chứng trực tiếp về sự tồn tại của vật nổ.

Thuật ngữ **“Điều tra phi kỹ thuật”** đề cập đến hoạt động thu thập và phân tích dữ liệu về sự hiện diện, chủng loại, phân bố và môi trường xung quanh của khu vực ô nhiễm vật nổ, mà không sử dụng các can thiệp kỹ thuật, để xác định tốt hơn vị trí ô nhiễm vật nổ, và vị trí không bị ô nhiễm, và để hỗ trợ ưu tiên giải phóng đất nếu xác định không có vật nổ, quá trình ra quyết định sẽ dựa trên bằng chứng được cung cấp.

Thuật ngữ **“Khảo sát kỹ thuật”** đề cập đến việc áp dụng các biện pháp can thiệp kỹ thuật nhằm thu thập và phân tích dữ liệu về sự hiện diện, chủng loại, phân bố và môi trường xung quanh của khu vực ô nhiễm vật nổ, để xác định tốt hơn vị trí ô nhiễm vật nổ, và vị trí không bị ô nhiễm, và để hỗ trợ ưu tiên giải phóng đất và quá trình ra quyết định dựa trên bằng chứng được cung cấp.

Thuật ngữ **“bom mìn vật nổ”** được hiểu là “các đối tượng” của **hành động bom mìn** bao gồm các loại vũ khí đạn được sau:

- Mìn
- Bom đạn chùm
- Vật nổ chưa nổ
- Vật nổ bị vứt bỏ lại
- Bẫy mìn
- Các thiết bị khác (căn cứ định nghĩa Nghị định thư II Công ước về sử dụng các loại vũ khí thông thường CCW APII quy định)
- Thiết bị nổ tự chế*

Lưu ý: **thiết bị nổ tự chế** đáp ứng định nghĩa của mìn, bẫy mìn hoặc thiết bị khác thuộc phạm vi hành động bom mìn, khi chúng được rà phá vì mục đích nhân đạo và tại các khu vực xung đột đã chấm dứt.

Thuật ngữ **“Tất cả nổ lực hợp lý”** mô tả những gì được coi là mức độ nổ lực tối thiểu chấp nhận được để xác định và lập tài liệu về các khu vực ô nhiễm mìn hoặc để loại bỏ sự tồn tại hoặc nghi ngờ về vật nổ. “Tất cả nổ lực hợp lý” đã được áp dụng khi cam kết đối với các nguồn lực bổ sung được coi là không hợp lý khi xét đến kết quả kì vọng.

Thuật ngữ **“khu vực đất được loại bỏ tình trạng ô nhiễm”** (m²) là khu vực được xác định và kết luận là không có bằng chứng về sự ô nhiễm vật nổ sau khi điều tra phi kỹ thuật một khu vực nghi ngờ ô nhiễm (SHA) hoặc một khu vực khẳng định ô nhiễm (CHA).

Thuật ngữ **“khu vực đất được giảm trừ diện tích ô nhiễm”** (m²) là khu vực đất được xác nhận và kết luận không chứa bằng chứng về ô nhiễm vật nổ sau điều tra kỹ thuật đối một khu vực nghi ngờ ô nhiễm (SHA) hoặc khu vực khẳng định ô nhiễm (CHA).

Thuật ngữ **“diện tích đã rà phá”** (m²) là diện tích đất xác định đã được rà phá thông qua việc loại bỏ và/hoặc phá hủy tất cả các vật nổ nguy hiểm tới một độ sâu nhất định.

4. Mục đích của điều tra phi kỹ thuật

Mục đích tổng thể của điều tra phi kỹ thuật là sử dụng tất cả các biện pháp phi kỹ thuật phù hợp, bao gồm khảo sát thực địa, để xác định, thu thập, phân tích và báo cáo thông tin/bằng chứng nhằm:

- đưa ra khuyến nghị về việc xác định các SHA/CHA;
- đưa ra khuyến nghị về diện tích đất được loại trừ khỏi danh sách đất ô nhiễm và/hoặc giảm trừ diện tích/áp dụng rà phá;
- hỗ trợ các quy trình thiết lập ưu tiên; và
- đóng góp vào công tác lập kế hoạch một cách hiệu quả và hiệu suất đối với các can thiệp kỹ thuật tiếp theo.

Mục tiêu chi tiết của điều tra phi kỹ thuật bao gồm:

- a) đánh giá liệu các khu vực có bị ô nhiễm vật nổ hay không;
- b) xác định khu vực nghi ngờ ô nhiễm (SHA), dựa vào kết quả phân tích bằng chứng gián tiếp về sự tồn tại của vật nổ;
- c) xác định khu vực khẳng định ô nhiễm (CHA), dựa vào các bằng chứng trực tiếp về sự tồn tại của vật nổ;
- d) loại bỏ tất cả hoặc một phần diện tích nghi ngờ ô nhiễm/khẳng định ô nhiễm (SHA/CHA) nơi không có bằng chứng về ô nhiễm vật nổ;

- e) xác định các yếu tố kinh tế xã hội và các mối đe dọa có tác động đến các quyết định về thiết lập ưu tiên;
- f) ghi lại dữ liệu một cách chính xác và toàn diện về bằng chứng tồn tại trực tiếp của vật nổ;
- g) thu thập chính xác với độ tin cậy cao nhất, thông tin có sẵn về các đặc điểm và phân bố của ô nhiễm nhằm hỗ trợ việc lập kế hoạch can thiệp kỹ thuật hiệu quả và hiệu suất, như điều tra kỹ thuật mục tiêu và rà phá;
- h) thu thập chính xác với độ tin cậy cao nhất, thông tin có sẵn về tai nạn và sự cố đối với con người và động vật;
- i) thu thập thông tin về những thay đổi vật lý đối với môi trường, chẳng hạn như tình trạng bồi tụ đất do lũ lụt và gió, xói mòn, lở đất, vv làm thay đổi hiện trạng sau khi xác định/tiến hành xử lý ô nhiễm; và
- j) thu thập thông tin về các tình huống vật lý xảy ra tại địa điểm, như các tuyến đường tiếp cận, thảm thực vật, đất, địa hình, cơ sở hạ tầng, nông nghiệp, tình hình an ninh địa phương và các yếu tố khác có thể liên quan đến quy trình ra quyết định.

Lưu ý rằng, nếu thấy hữu ích, các đơn vị quy hoạch và khảo sát nên sử dụng các trang thiết bị kỹ thuật ở bên ngoài khu vực nghi ngờ ô nhiễm/khắc định ô nhiễm để thu thập bằng chứng về địa hình, loại đất, mức độ ô nhiễm, thảm thực vật và sự ảnh hưởng của các yếu tố này đến tiến độ, quy trình và các phương pháp có thể sử dụng trong các can thiệp kỹ thuật tiếp theo.

5. Đầu ra của điều tra phi kỹ thuật

Các kết quả đầu ra của quy trình điều tra phi kỹ thuật nên căn cứ trên cơ sở phân tích các thông tin thu thập được trong điều tra, trong bối cảnh của các thông tin khác về loại hình, tính chất và phân bố ô nhiễm trong địa bàn hoạt động, và nên bao gồm:

- a) Các báo cáo, nêu chi tiết những hoạt động điều tra phi kỹ thuật đã được thực hiện, địa điểm, cung cấp các thông tin đầu vào cho các quy trình lập kế hoạch tiếp theo và là bằng chứng chứng minh cho việc áp dụng “tất cả nỗ lực hợp lý”, trong việc nhận diện, xác định và loại bỏ tất cả sự tồn tại và nghi ngờ đối với vật nổ;
- b) Các khuyến nghị đối với việc xác định các khu vực nghi ngờ ô nhiễm/khắc định ô nhiễm, bao gồm cả việc loại bỏ một số hoặc tất cả các khu vực nghi ngờ ô nhiễm/ khu vực khắc định ô nhiễm đã xác định, nếu phù hợp và hợp lý trên cơ sở của “tất cả nỗ lực hợp lý”,
- c) Các khuyến nghị đối với hành động phi kỹ thuật hoặc kỹ thuật kế tiếp, bao gồm chi tiết về các loại trang thiết bị kỹ thuật và phương pháp được đề xuất nếu thích hợp; và
- d) Dữ liệu và thông tin có thể được sử dụng trong các phân tích của các cơ quan, đơn vị và tổ chức khác.

Hoàn cảnh tại thời điểm điều tra và nhu cầu của các bên liên quan khác, có thể dẫn tới yêu cầu cung cấp các kết quả đầu ra khác. Các nhà quản lý điều tra phi kỹ thuật cần đảm bảo rằng bất kỳ yêu cầu bổ sung nào đều cần được nhận diện trước khi tiến hành điều tra và được phản ánh trong nội dung kế hoạch, thực hiện và tài liệu của cuộc điều tra.

6. Yêu cầu đối với ghi chép dữ liệu về khu vực nghi ngờ ô nhiễm (SHA) và khu vực khắc định ô nhiễm (CHA)

6.1. Tiêu chí đối với khu vực nghi ngờ ô nhiễm (SHA) và khu vực khắc định ô nhiễm (CHA)

Các tiêu chí đối với việc xác định, điều chỉnh, phân biệt và loại bỏ một phần hoặc toàn bộ khu vực nghi ngờ ô nhiễm và khắc định ô nhiễm phải rõ ràng, được các bên liên quan nhất

trí và nắm vững, và thường được phát triển thông qua quá trình thảo luận và đồng thuận giữa các bên liên quan.

Các tiêu chí cần được phát triển nhằm:

- a) thúc đẩy sự thống nhất trong việc xác định các khu vực nghi ngờ ô nhiễm (SHA) và khu vực khẳng định ô nhiễm (CHA);
- b) thúc đẩy việc áp dụng thống nhất các quy trình loại bỏ, giảm trừ diện tích hoặc rà phá một khu vực đất;
- c) đơn giản hóa việc quản lý các quy trình về loại bỏ, giảm trừ diện tích hoặc rà phá một khu vực đất;
- d) tạo khuôn khổ cho các Quốc gia cần tư liệu hóa và chứng minh việc tuân thủ các công ước quốc tế; và
- e) cung cấp khuôn khổ thuận lợi cho công tác kiểm toán để hỗ trợ giải quyết các câu hỏi liên quan đến trách nhiệm pháp lý trong trường hợp phát sinh sự cố vật nổ.

Khu vực nghi ngờ ô nhiễm (SHA) nên được xác định trên cơ sở phân tích bằng chứng gián tiếp về sự tồn tại của vật nổ. Các CQHĐBM Quốc gia nên đồng thuận các tiêu chí phản ánh các trường hợp và điều kiện địa phương, cũng như trong bối cảnh phân tích rộng hơn về các đặc tính ô nhiễm trong địa bàn hoạt động. Ví dụ về bằng chứng gián tiếp có thể bao gồm, nhưng không giới hạn bởi các nội dung sau:

- Đất sản xuất tiềm năng nhưng không được sử dụng
- Báo cáo miệng từ người dân địa phương, cựu chiến binh và tất cả các chủ thể có liên quan khác
- Các hồ sơ về bom mìn vật nổ mà độ tin cậy vẫn tồn tại nghi ngờ hoặc chưa được đánh giá
- Phân tích về các khu vực ô nhiễm đã được biết khác, các nguồn tin về chiến thuật và lịch sử
- Khu vực chiến sự cũ
- Bằng chứng từ các cuộc điều tra trước đây nhưng không có những bằng chứng trực tiếp về sự tồn tại của ô nhiễm
- Tai nạn hoặc sự cố vật nổ trong đó địa điểm của sự kiện không thể xác định chính xác
- Dấu hiệu trực quan của các thành phần nghi ngờ là vật nổ tự chế- tùy thuộc vào bối cảnh chế tạo các vật nổ tự chế trong nước và phương pháp tạo ra chúng.

Một khu vực khẳng định ô nhiễm (CHA) nên được xác định trên cơ sở bằng chứng trực tiếp về sự tồn tại của vật nổ. Các CQHĐBM Quốc gia nên đồng thuận các tiêu chí phản ánh các trường hợp và điều kiện địa phương, cũng như trong bối cảnh phân tích rộng hơn về các đặc tính ô nhiễm trong địa bàn hoạt động. Ví dụ về bằng chứng trực tiếp có thể bao gồm, nhưng không giới hạn bởi:

- Các hồ sơ về bom mìn vật nổ, trong đó độ tin cậy của các tài liệu đã được xác nhận bởi các hoạt động trước đó
- Quan sát trực quan vật nổ, bộ phận của vật nổ, mảnh hoặc vỏ bom
- Phát nổ bởi hỏa hoạn hoặc sự tác động của động vật
- Biển báo mìn, hàng rào, thiết bị phụ trợ (hộp, vỏ đạn canister), v.v liên quan đến ô nhiễm
- Tai nạn hoặc sự cố vật nổ có thể xác định chính xác vị trí của sự kiện
- Bằng chứng rõ ràng về các vật nổ tự chế phù hợp với bối cảnh, ví dụ, như: một đoạn dây cháy chậm, lò xo đĩa hay lượng nổ chính tự chế tạo trong nước, v.v.

Chỉ nên khoanh vùng khu vực khẳng định ô nhiễm (CHA) sau khi tìm thấy bằng chứng trực tiếp về ô nhiễm vật nổ.

Khu vực SHA và CHA có thể được phân loại hoặc chia thành các khu vực nhỏ hơn bên trong, nhằm phản ánh các biến thể có thể có của loại ô nhiễm, độ tin cậy của những bằng chứng khác nhau hoặc các yếu tố khác sẽ có thể liên quan đến quá trình hoạch định và ra quyết định tiếp theo.

Nên đánh giá rõ ràng và chính xác ranh giới, dựa trên bằng chứng có sẵn.

6.2. Loại bỏ một khu vực đất khỏi danh sách ô nhiễm

Điều kiện để loại bỏ một khu vực (ra khỏi danh sách ô nhiễm) thông qua điều tra phi kỹ thuật là việc chứng minh rằng "tất cả nỗ lực hợp lý", bao gồm cả điều tra phi kỹ thuật đã được áp dụng mà không tìm thấy bất kỳ bằng chứng với độ tin cậy cao nào về ô nhiễm vật nổ. Trong trường hợp không có bằng chứng nào để minh chứng cho việc loại bỏ diện tích đất khỏi tình trạng ô nhiễm, thì phải chỉ ra liệu ô nhiễm vật nổ có thực sự tồn tại, có thể áp dụng toàn bộ những nỗ lực phù hợp nhằm phát hiện/nhận diện bằng chứng ô nhiễm liên quan đến khu vực điều tra.

6.3. Tất cả nỗ lực hợp lý

Thuật ngữ "tất cả nỗ lực hợp lý", được sử dụng rộng rãi trong nhiều ngành công nghiệp và hệ thống pháp lý. Thuật ngữ đề cập mức độ nỗ lực cần được sử dụng nhằm đạt được độ tin cậy mong muốn ở đầu ra của một hệ thống.

Điều tra phi kỹ thuật có thể là hoạt động duy nhất được áp dụng cho một khu vực, hoặc có thể chỉ là một trong số các hoạt động trong quy trình rộng hơn nhằm giải phóng đất đai. Nhằm đáp ứng yêu cầu chứng minh rằng "tất cả nỗ lực hợp lý" đã được áp dụng để nhận diện, xác định và loại bỏ sự hiện diện và mối nghi ngờ về sự hiện diện tất cả các vật nổ; không nên chỉ áp dụng "tất cả nỗ lực hợp lý" trong phạm vi điều tra phi kỹ thuật, mà nên áp dụng "tất cả nỗ lực hợp lý" trong phạm vi của tất cả các hoạt động liên quan của một quá trình giải phóng đất.

Ví dụ về các nỗ lực hợp lý liên quan đến điều tra phi kỹ thuật bao gồm, nhưng không giới hạn bởi:

- a) Nỗ lực tìm hiểu bản chất và đặc điểm của ô nhiễm trong khu vực hoạt động;
- b) Nhận diện và có thể tiếp cận tất cả các nguồn thông tin có liên quan, bao gồm nơi có hồ sơ lịch sử, nguồn cựu chiến binh, dân số bị ảnh hưởng, các tác nhân khác có liên quan và vị trí thực địa;
- c) Chứng minh rằng việc thu thập thông tin trong lĩnh vực này đã được lên kế hoạch và thực hiện bởi các nhóm điều tra có năng lực và được công nhận, với khả năng tiếp cận tất cả các nguồn thông tin có liên quan bao gồm phụ nữ, trẻ em gái, trẻ em trai và nam giới;
- d) Phân tích thông tin bằng cách sử dụng tất cả các phương tiện thích hợp để hỗ trợ cho việc ra quyết định;
- e) Việc đưa ra quyết định của những người có năng lực và có thẩm quyền, trên cơ sở phân tích và xem xét tất cả các thông tin có sẵn; và
- f) Áp dụng các nỗ lực quản lý chất lượng phù hợp đối với con người, thiết bị, quy trình và thông tin liên quan đến quy trình điều tra phi kỹ thuật.

Việc áp dụng "tất cả nỗ lực hợp lý" dựa vào một hệ thống tích hợp sẽ giải quyết tất cả các khía cạnh của các giai đoạn lập kế hoạch, vận hành, đánh giá và ra quyết định. Nếu chỉ áp dụng tất cả nỗ lực cho một khía cạnh riêng biệt mà không áp dụng trong các khía cạnh liên quan khác có thể dẫn đến khả năng không đáp ứng được yêu cầu.

IMAS 07.11 giải thích cụ thể về khái niệm "tất cả nỗ lực hợp lý".

6.4. Quy trình ra quyết định dựa trên bằng chứng

Các quyết định về xác định khu vực SHA và CHA và triển khai quy trình giải phóng đất một cách hiệu quả và hiệu suất cần được đưa ra trên cơ sở bằng chứng có sẵn. Chất lượng, số lượng và chi tiết của bằng chứng có sẵn có tác động rất lớn đối với chất lượng và độ tin cậy của các quyết định.

Cơ quan chức năng, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan đến các chương trình về vật nổ cần chú ý đến tất cả các nguồn bằng chứng bao gồm, nhưng không giới hạn:

- a) bằng chứng liên quan đến các loại ô nhiễm tồn tại trong phạm vi địa bàn hoạt động, các hoạt động quân sự liên quan đến việc sử dụng bom mìn vật nổ, ảnh hưởng của thời gian đến tình trạng, phân bố và khả năng phát hiện bằng chứng;
- b) bằng chứng thu thập được qua điều tra phi kỹ thuật, bao gồm việc rà soát, nghiên cứu tài liệu;
- c) bằng chứng liên quan đến những gì được phát hiện trong các hoạt động điều tra và rà phá tại các địa điểm và khu vực khác;
- d) bằng chứng về độ tin cậy của các nguồn thông tin khác nhau;
- e) bằng chứng về mối quan hệ giữa các phát hiện và khuyến nghị đến từ các điều tra khác và những vấn đề được phát hiện sau đó trong các can thiệp kỹ thuật;
- f) bằng chứng liên quan đến tai nạn và sự cố đối với diện tích đất đã được loại bỏ tình trạng ô nhiễm, giảm trừ diện tích ô nhiễm hoặc rà phá trước đó;
- g) bằng chứng phát sinh từ các hệ thống quản lý chất lượng của các quy trình và sản phẩm của các hệ thống này có liên quan tới các chương trình vật nổ; và
- h) bằng chứng phát sinh từ việc theo dõi và đánh giá các chương trình giải phóng đất, bao gồm điều tra phi kỹ thuật.

Việc sử dụng tất cả các bằng chứng phù hợp để hỗ trợ việc ra quyết định nên được ghi chép lại để thiết lập và duy trì độ tin cậy trong quá trình điều tra phi kỹ thuật nói riêng và trong quá trình giải phóng đất nói chung. Các bằng chứng như trên cũng nên được cung cấp để hỗ trợ điều tra về các vấn đề liên quan đến trách nhiệm pháp lý.

7. Phương pháp điều tra phi kỹ thuật

Điều tra phi kỹ thuật nên được thực hiện trong bối cảnh áp dụng những kiến thức mới nhất về chủng loại, tính chất và đặc điểm của ô nhiễm trong phạm vi địa bàn hoạt động.

Cần liên tục phân tích thông tin ô nhiễm và hiệu quả và hiệu suất của các hành động khắc phục, và tiếp nhận các thông tin mới được cập nhật, tích hợp chúng vào các quá trình phân tích, và chia sẻ những thông tin cập nhật tới các bên liên quan. Các cơ quan chức năng, đơn vị và tổ chức chịu trách nhiệm phân tích dữ liệu nên đảm bảo cung cấp thông tin cập nhật tới các tổ chức chịu trách nhiệm điều tra phi kỹ thuật. Các cơ quan nêu trên cần xem xét việc xác nhận sự đồng ý của các bên về các hoạt động hành động bom mìn được tiến hành trong khu vực, đặc biệt là khi tiến hành hoạt động điều tra sau một cuộc xung đột gần nhất. Điều này sẽ giảm thiểu rủi ro vi phạm tính trung lập dẫn đến kết quả là nhân viên thực hiện các hoạt động rà phá bom mìn có thể trở thành mục tiêu tấn công sau đó;

Việc nghiên cứu hồ sơ tài liệu cần bao gồm thông tin từ tất cả các nguồn có liên quan: hồ sơ lịch sử, cảnh sát, quân đội, bệnh viện, chính quyền tỉnh, chủ sở hữu đất, ảnh chụp không gian/GIS và kết quả phân tích các địa điểm và hoạt động khác. Nên đánh giá và phân loại thông tin, tùy trường hợp, và sử dụng làm cơ sở cho việc phân tích bằng chứng liên quan đến khu vực/địa điểm thực hiện.

Việc xác định, tiếp cận và sử dụng thông tin như trên là một phần của “tất cả nỗ lực hợp lý”. Cần nghiên cứu các tài liệu về các trường hợp cụ thể liên quan đến khu vực hoặc địa điểm thực hiện.

Lập kế hoạch điều tra phi kỹ thuật đòi hỏi tối thiểu như sau:

- a) Rà soát các khái niệm, tiêu chí, chính sách và quy trình liên quan đến điều tra phi kỹ thuật và được CQHĐBM Quốc gia phê duyệt;

- b) Xem xét tất cả các thông tin liên quan đến khu vực, bao gồm cả việc nghiên cứu các tài liệu, hồ sơ hiện có;
- c) Xác nhận các yêu cầu thu thập thông tin theo quy định trong tiêu chuẩn hành động bom mìn Quốc gia, cũng như mọi yêu cầu bổ sung liên quan cụ thể đến địa điểm hoặc trường hợp đang xử lý;
- d) Xem xét các yêu cầu về khảo sát và nhu cầu về các nguồn lực, kỹ năng và/hoặc năng lực cụ thể, bao gồm khả năng tiếp cận tất cả các nguồn thông tin có liên quan bao gồm cả phụ nữ, trẻ gái, trẻ em trai và nam giới;
- e) Nhận diện tất cả các khía cạnh của cuộc khảo sát đòi hỏi các biện pháp an toàn bổ sung; và
- f) Xây dựng phương pháp điều tra thích hợp và hiệu quả.

Các quy trình điều tra cần được xây dựng để có thể hạn chế việc những các nhân viên điều tra đưa ra các nhận định chủ quan, khuyến khích thu thập bằng chứng khách quan nhằm đáp ứng các yêu cầu cụ thể về an toàn, thông tin và chất lượng.

Trong khi tiến hành điều tra phi kỹ thuật, cần có những đánh giá thường xuyên về vấn đề được phát hiện hoặc khi có thêm thông tin quan trọng từ các nguồn khác. Cụ thể, nên tiến hành đánh giá khi xuất hiện các thông tin mới làm thay đổi các đánh giá và các giả định sử dụng trong việc lập kế hoạch điều tra phi kỹ thuật. Bất kỳ thay đổi nào của kế hoạch điều tra phi kỹ thuật do các đánh giá nói trên cần được ghi chép lại, bao gồm lý do của các thay đổi.

Nên thu thập thông tin từ nhiều nguồn, tham chiếu chéo và phân loại để hỗ trợ việc ra quyết định. Khi không thu thập được đầy đủ thông tin cho phép việc ra các quyết định tin cậy về các khu vực ô nhiễm, các nhà quản lý nên xem xét liệu tiến hành thêm các hoạt động phi kỹ thuật hoặc kỹ thuật bổ sung có khả năng cung cấp thêm thông tin bổ sung hay không. Không nên xác định các khu vực SHA/CHA trên cơ sở thiếu thông tin, thay vào đó, nên căn cứ trên các bằng chứng gián tiếp hoặc trực tiếp. Các khuyến nghị về việc không chấp nhận thông tin mới hoặc loại bỏ tình trạng ô nhiễm của các khu vực đang xử lý chỉ nên được đưa ra trên cơ sở rằng “tất cả nỗ lực hợp lý” đã được áp dụng để nhận diện, xác định và loại bỏ các mối nghi ngờ về sự hiện diện của vật nổ.

Cần thu thập và ghi lại dữ liệu và thông tin, sử dụng các định dạng báo cáo được chỉ định trong tiêu chuẩn hành động mìn Quốc gia và tính đến mọi yêu cầu bổ sung cụ thể đối với địa điểm/khu vực thực hiện. Các tổ chức tiến hành điều tra nên thiết lập và thực hiện các quy trình quản lý chất lượng phù hợp liên quan đến điều tra phi kỹ thuật, thu thập, ghi chép và báo cáo thông tin. Nên gửi báo cáo đến cơ quan hoặc đơn vị hữu quan khi hoàn thành điều tra để nhập vào cơ sở dữ liệu liên quan.

Cán bộ quản lý cơ sở dữ liệu cần cung cấp cho trường nhóm điều tra và cán bộ quản lý bản sao các nội dung được nhập vào cơ sở dữ liệu, bao gồm bản đồ, để rà soát trước khi chính thức nhập vào cơ sở dữ liệu. Bất kỳ sự khác biệt, lỗi hoặc sự không nhất quán được phát hiện nên được giải quyết trước khi tiếp tục phát hành các báo cáo. Hành động khắc phục và phòng ngừa liên quan nên được quản lý bằng một quy trình lập tài liệu chính thức.

Các biển báo hoặc hàng rào có liên quan đến điều tra phi kỹ thuật cần được tổ chức lắp đặt căn cứ quy định của Tiêu chuẩn Hành động mìn quốc tế (IMAS) 08.40.

Kết quả của các can thiệp kỹ thuật, bao gồm hoạt động rà phá, được thực hiện trong khu vực tiếp sau điều tra phi kỹ thuật cần được sử dụng làm cơ sở để phân tích chất lượng điều tra phi kỹ thuật và nên được cung cấp để hỗ trợ các quá trình cải tiến liên tục.

Cần sử dụng kết quả giám sát khu vực đất sau khi được loại bỏ tình trạng ô nhiễm, giảm diện tích ô nhiễm hoặc được rà phá, để đánh giá hiệu quả của điều tra phi kỹ thuật, xác định các khía cạnh cần cải thiện và duy trì độ tin cậy của điều tra phi kỹ thuật trong quá trình giải phóng đất.

8. Nguồn thông tin

8.1. Tổng quát

Các tổ chức tiến hành điều tra nên đảm bảo xác định tất cả các nguồn bằng chứng liên quan và thông tin từ các nguồn này được thu thập và ghi lại một cách thích hợp.

Cần cấu trúc cuộc điều tra để đảm bảo cả nam và nữ, những người có kiến thức cụ thể về các khu vực có nguy cơ ô nhiễm vật nổ, được tham gia quá trình phỏng vấn. Nên tiến hành các cuộc họp riêng, nếu có thể, với các hộ gia đình, nhóm gia đình, người cung cấp thông tin nữ và trẻ em, vì những đối tượng này có thể bị ngăn cản không được tham gia đầy đủ những cuộc họp hỗn hợp.

Có thể thấy, sẽ có khó khăn nếu gặp nhiều lần một người cung cấp thông tin để tìm hiểu thông tin về những khu vực mới, những chuyến viếng thăm lặp lại này có thể dẫn tới hiện tượng “mệt mỏi vì điều tra”. Các kế hoạch thu thập thông tin có hệ thống nên bao gồm các biện pháp để giải quyết những vấn đề này, và ghi nhận giá trị lớn của thông tin điều tra.

8.2. Đánh giá và phân loại các nguồn thông tin

Đánh giá dựa trên bằng chứng về các nguồn thông tin nên được thực hiện trên cơ sở:

- a) kinh nghiệm liên quan thu được trong các hoạt động phi kỹ thuật ở những nơi khác trong nước/trong khu vực và ở các Quốc gia khác;
- b) kiến thức về các yếu tố lịch sử, xã hội, kinh tế, chính trị và văn hóa liên quan đến việc lưu trữ và báo cáo thông tin theo các nguồn thông tin khác nhau;
- c) sự so sánh giữa các nguồn thông tin khác nhau;
- d) sự so sánh giữa thông tin nhận được và bằng chứng được phát hiện trong các can thiệp kỹ thuật tiếp theo (nếu thực hiện);
- e) xem xét các nguồn thông tin theo kết quả giám sát đất sau khi tiến hành loại bỏ tình trạng ô nhiễm, giảm diện tích ô nhiễm hoặc rà phá đất ô nhiễm; và
- f) thông tin cụ thể khác có liên quan tới hoàn cảnh và thực tiễn địa phương.

Khi các cơ quan chức năng, đơn vị và tổ chức quyết định xây dựng hệ thống phân loại liên quan đến các nguồn thông tin khác nhau thì việc này cần được tiến hành trên cơ sở bằng chứng khách quan thay vì các cân nhắc chủ quan.

Cần xem xét, đánh giá các hệ thống phân loại theo các quãng thời gian thích hợp để đảm bảo cập nhật kết quả phân tích bằng chứng mới từ tất cả các nguồn có liên quan.

Khi xây dựng các hệ thống phân loại thông tin, nên xem xét các loại hình phân loại bao quát sau đây:

- g) bằng chứng vật lý trực tiếp về sự hiện diện của vật nổ, do thành viên nhóm điều tra quan sát và ghi chép lại;
- h) bằng chứng vật lý gián tiếp về sự hiện diện của vật nổ, do thành viên nhóm khảo sát quan sát và ghi chép lại;
- i) Để đảm bảo độ tin cậy và chính xác của thông tin từ các nguồn và hồ sơ lịch sử, cần tiến hành so sánh với bằng chứng trực tiếp thu được tại các địa điểm/khu vực khác;

- j) Nguồn thông tin cấp một thu thập từ người dân và các tổ chức : Những nguồn thông tin này có thể bao gồm sự tham gia của phụ nữ, trẻ em gái, trẻ em trai và nam giới trong các cộng đồng bị ảnh hưởng, quân đội, cảnh sát, nạn nhân vật nổ và tất cả các nhân chứng có liên quan đến việc triển khai/sử dụng, tiếp xúc với vật nổ hoặc các vụ tai nạn, v.v.;
- k) Nguồn thông tin cấp hai thu thập từ người dân và các tổ chức: Các nguồn thông tin này không trực tiếp quan sát hoặc tham gia vào việc đặt hoặc triển khai/sử dụng vật nổ, nhưng có thể đã được thông báo về mối nguy hiểm từ các nguồn thông tin cấp một;
- l) thông tin từ các nguồn lịch sử và hồ sơ, chưa được đánh giá độ tin cậy và độ chính xác hoặc khi đánh giá cho thấy không đáng tin cậy hoặc không chính xác; và
- m) thông tin từ những người và các tổ chức khác, không quan sát hoặc tham gia vào việc đặt hoặc triển khai/sử dụng vật nổ, nhưng đã được các bên khác thông báo về mối nguy hiểm dẫn đến không thể tự tin xác định là nguồn thông tin cấp một;

Có thể phân loại tổng quát rằng bằng chứng trực tiếp cung cấp độ tin cậy cao hơn so với bằng chứng gián tiếp và thông tin cấp một có khả năng cung cấp độ tin cậy cao hơn thông tin cấp hai hoặc các thông tin không chính thức.

Các cơ quan chức năng, đơn vị và tổ chức nên sử dụng các hình thức phân loại khác nếu hiệu quả và hiệu suất để đáp ứng hoàn cảnh và thực tiễn địa phương.

Các cơ quan chức năng, đơn vị và tổ chức nên nhận diện và tận dụng mọi cơ hội để kiểm tra chất lượng thông tin thông qua so sánh với bằng chứng trực tiếp có được từ hoạt động can thiệp kỹ thuật và giám sát đất. Nên xem xét những kết quả kiểm tra như vậy trong quá trình đánh giá các hệ thống phân loại.

8.3. Sử dụng đất và đường bộ

Thực trạng đất hoặc đường bộ đang được sử dụng bởi cộng đồng địa phương là một yếu tố có thể xem xét khi đánh giá thông tin mới hoặc khi xem xét việc loại bỏ tình trạng ô nhiễm của một phần hoặc tất cả các khu vực ô nhiễm hiện tại.

Nên xem xét, sử dụng cách tiếp cận hệ thống nhằm đánh giá độ tin cậy gắn với những thông tin như vậy, và xét đến:

- a) Kiến thức về chủng loại, tính chất và phân bố của ô nhiễm tồn tại ở những địa điểm khác thuộc khu vực và đặc biệt là ở trong vùng lân cận;
- b) Xác định rõ ràng và chính xác về loại đất/đường bộ nào đang được đánh giá, loại nào đang được sử dụng và loại nào không;
- c) Đất/đường bộ đã được sử dụng theo phương thức nào, bao gồm độ sâu của các hoạt động xâm nhập, mật độ và cường độ của con người và giao thông cơ học;
- d) Thời gian đất/đường bộ được sử dụng và liệu mật độ và cường độ hoạt động khác nhau có diễn ra vào những thời điểm khác nhau hay không;
- e) Kết quả giám sát các khu vực khác đã được đánh giá tương tự ;

Nếu thấy hữu ích và hiệu quả, nên xác định các khu vực hoặc khu vực trực thuộc để nhận diện các khu vực khác nhau là đối tượng của những cách sử dụng khác nhau hoặc có lịch sử sử dụng khác nhau.

8.4. Phân chia khu vực ô nhiễm

Nên tiến hành phân chia loại khu vực ô nhiễm (SHA/CHA) nếu hữu ích để nhận diện, xác định và mô tả rõ ràng hơn:

- a) sự hiện diện của các loại ô nhiễm khác nhau hoặc sự kết hợp của các loại ô nhiễm;
- b) mức độ tin cậy khác nhau liên quan đến các nguồn bằng chứng và phân tích bằng chứng đó;
- c) các khu vực phù hợp với các loại phương tiện kỹ thuật và/hoặc phương pháp khác nhau;

Nên tiến hành xác định và mô tả chi tiết các khu vực ô nhiễm và chia nhỏ các khu nếu cần thiết để hỗ trợ triển khai các nguồn lực một cách hiệu suất và hiệu quả khi tiến hành các hoạt động phi kỹ thuật và kỹ thuật tiếp theo; để có được kết quả với độ tin cậy cao về đất sẽ được loại bỏ tình trạng ô nhiễm, giảm diện tích ô nhiễm và/hoặc phá để sử dụng một cách năng suất.

Nên sử dụng các khu vực đã được chia nhỏ nhằm hướng dẫn và hỗ trợ lập kế hoạch khảo sát kỹ thuật có mục tiêu.

Trong khi thực hiện can thiệp kỹ thuật, nên tiếp tục tiến hành đánh giá các khu vực chia nhỏ khi có phát sinh các bằng chứng mới.

9. Yêu cầu đối với nhóm điều tra

Cần sử dụng nhân sự đủ năng lực, có chuyên môn trong triển khai điều tra phi kỹ thuật, sử dụng các trang thiết bị phù hợp (được công nhận), tuân thủ các tiêu chuẩn an toàn và quy trình hiện hành, và theo các phương pháp được phê duyệt đáp ứng các yêu cầu của tiêu chuẩn hành động bom mìn Quốc gia.

Các nhóm điều tra phi kỹ thuật cần tính toán đủ nguồn lực, kỹ năng, kiến thức và khả năng để thực hiện hoạt động điều tra phi kỹ thuật một cách hiệu suất và hiệu quả, đặc biệt để có thể tham gia thông tin liên lạc với chính quyền địa phương, các bên quan tâm khác và tất cả các nguồn thông tin bao gồm phụ nữ, trẻ gái, trẻ em trai, và nam giới.

Nên áp dụng quản lý chất lượng nội bộ và độc lập đối với hoạt động điều tra phi kỹ thuật. Tham khảo IMAS 07.40 về hướng dẫn chi tiết.

10. Tư liệu hóa

Thông tin có được từ công tác thu thập, ghi chép và báo cáo do các nhóm điều tra phi kỹ thuật thực hiện là một thành phần thiết yếu của quá trình giải phóng đất. Nếu dữ liệu hoặc thông tin thu thập trong điều tra phi kỹ thuật có chất lượng kém hoặc nếu dữ liệu chất lượng cao nhưng công tác ghi chép và báo cáo kém hiệu quả, quá trình giải phóng đất sẽ không hiệu quả và có thể mất uy tín với các bên liên quan.

Cơ quan chức năng, tổ chức và đơn vị cần đảm bảo tài liệu điều tra phi kỹ thuật đáp ứng các yêu cầu chất lượng và phản ánh nhu cầu của tất cả người dùng thông tin. Các hệ thống quản lý chất lượng phù hợp (bao gồm đảm bảo chất lượng và quản lý chất lượng từ góc độ thông tin) cần được thiết lập và triển khai liên quan đến việc thu thập, ghi chép, báo cáo và phân tích thông tin liên quan đến điều tra phi kỹ thuật. Nên điều tra và có biện pháp khắc phục phòng ngừa hiệu quả những hạn chế về chất lượng của dữ liệu, thông tin và tài liệu điều tra phi kỹ thuật.

Tiêu chuẩn hành động mìn Quốc gia nên có quy định về định dạng của các báo cáo được sử dụng trong điều tra phi kỹ thuật. Báo cáo cần xác định và giải thích được các quyết định được đưa ra trong quá trình điều tra, cũng như bằng chứng đóng vai trò cơ sở cho các quyết định. Bằng chứng thu được từ một cuộc khảo sát kỹ thuật có thể được tóm tắt trong báo cáo khảo sát, nhưng công tác lưu trữ và bảo quản tất cả dữ liệu/bằng chứng thô nên được tiến hành bởi một đơn vị có chức năng.

Cần thu thập và ghi chép thông tin một cách có hệ thống. Nếu có thể áp dụng, nên sử dụng các hệ thống quản lý thông tin tiêu chuẩn, có chất lượng và hệ thống thông tin địa lý (GIS). Tham khảo IMAS 05.10 - hướng dẫn về quản lý thông tin

Cần sử dụng bản đồ vị trí để chỉ ra phạm vi ranh giới khu vực SHA/CHA được đề xuất và để nhận diện và xác định các công cụ đánh dấu khảo sát và hệ thống biển báo nguy hiểm. Nên đưa vào các thông tin liên quan khác để hỗ trợ các nhà hoạch định, nhà phân tích và đơn vị ra quyết định. Thông tin cần được ghi lại bằng phương tiện điện tử, hoặc được đánh dấu trên bản đồ địa hình, hình ảnh vệ tinh hoặc đánh dấu hiện trường. Nếu không có bản đồ địa hình, nên ghi lại thông tin trên bản đồ thông thường. Bản đồ chi tiết nên hiển thị vị trí của bất kỳ bằng chứng trực tiếp nào về ô nhiễm vật nổ và các đặc điểm cụ thể, quan trọng khác.

Các thông tin thu được trong quá trình điều tra phi kỹ thuật cần được tư liệu hóa và bàn giao lại cho các tổ chức thực hiện khảo sát kỹ thuật hoặc rà phá và/hoặc giải phóng đất sau cùng. Cần lưu lại tên, tuổi, giới tính, các cuộc gặp gỡ và chữ ký của người cung cấp thông tin.

Cần tạo điều kiện cho các nhóm điều tra phi kỹ thuật so sánh kết quả điều tra của họ với những nguồn thông tin thu được từ các can thiệp kỹ thuật khác hoặc hoạt động rà phá.

11. Sự tham gia của cộng đồng

Cần khuyến khích sự tham gia của cộng đồng địa phương vào tất cả các giai đoạn của quá trình giải phóng đất, bao gồm cả điều tra phi kỹ thuật, để có được sự đồng thuận từ tất cả các bên liên quan và để đảm bảo rằng đất được sử dụng hiệu quả sau khi được giải phóng. Sự tham gia của cộng đồng nên đảm bảo bao gồm nam giới, phụ nữ và trẻ em sống hoặc làm việc trong hoặc gần khu vực nghi ngờ ô nhiễm, và nếu có thể, có sự tham gia của chủ sở hữu đất.

Nên thiết lập một quy trình giám sát sau khi kết luận loại bỏ tình trạng ô nhiễm, giảm diện tích ô nhiễm hoặc rà phá một khu vực đất. Công tác giám sát cần được lên kế hoạch và thỏa thuận hợp lý giữa các bên khác nhau, tạo điều kiện đo lường tác động của đất sau khi được loại bỏ tình trạng ô nhiễm tới đời sống địa phương và để làm rõ các vấn đề liên quan đến trách nhiệm pháp lý và tình trạng đất trong trường hợp xảy ra tai nạn vật nổ sau đó.

12. Những vấn đề về trách nhiệm pháp lý

Nhận thức về các vấn đề trách nhiệm pháp lý có ảnh hưởng mạnh mẽ đến tính sẵn sàng đưa ra quyết định hiệu quả trong quá trình giải phóng đất, bao gồm cả việc loại bỏ tình trạng ô nhiễm của một khu đất thông qua điều tra phi kỹ thuật. Phương pháp tiếp cận dựa trên bằng chứng, minh bạch, được ghi chép cẩn thận để nhận diện, xác định và loại bỏ tất cả sự hiện diện và nghi ngờ về hiện diện của vật nổ, thông qua việc áp dụng “tất cả nỗ lực hợp lý”, là phương tiện tối ưu để giải quyết các câu hỏi về trách nhiệm pháp lý, tạo niềm tin giữa các bên liên quan và khuyến khích việc ra quyết định hiệu quả.

CQHĐBM Quốc gia phải đảm bảo các vấn đề trách nhiệm pháp lý, liên quan đến việc một khu vực đất được loại bỏ tình trạng ô nhiễm thông qua điều tra phi kỹ thuật, cũng như các khía cạnh khác của việc giải phóng đất, được giải quyết thông qua luật pháp, chính sách, tiêu chuẩn và các văn bản khác khi thích hợp.

Tiêu chuẩn này không đưa ra định nghĩa về các điều kiện để giải quyết các vấn đề trách nhiệm pháp lý. Nguyên tắc trách nhiệm chung, tuy nhiên, được nêu trong Tiêu chuẩn Hành động mìn quốc tế (IMAS) 07.11.

13. Trách nhiệm và nghĩa vụ

13.1. Cơ quan Hành động bom mìn Quốc gia (CQHĐBM Quốc gia)

CQHĐBM Quốc gia có trách nhiệm phải:

- a) xây dựng tiêu chuẩn Quốc gia về điều tra phi kỹ thuật phù hợp với chính sách về giải phóng đất;

- b) tiến hành thẩm định công nhận các đơn vị thực hiện điều tra phi kỹ thuật;
- c) chuẩn bị và công bố các tiêu chuẩn và hướng dẫn đối với điều tra phi kỹ thuật bao gồm:
 - Nội dung quản lý chất lượng cần áp dụng đối với các hợp đồng và thỏa thuận điều tra phi kỹ thuật
 - Tài liệu phục vụ điều tra phi kỹ thuật
 - Các yêu cầu về độ chính xác của dữ liệu vị trí
- d) Sử dụng thông tin thu thập thông qua quy trình điều tra phi kỹ thuật để hiểu rõ hơn về bản chất, mức độ và sự phân bố ô nhiễm, và để chuẩn bị sắp xếp các nhiệm vụ ưu tiên và các chương trình công việc hàng năm;
- e) định nghĩa các vấn đề trách nhiệm pháp lý liên quan đến các đơn vị thực hiện khảo sát/rà phá, các cá nhân thực hiện điều tra phi kỹ thuật và cộng đồng địa phương theo luật pháp sở tại; và
- f) giám sát chất lượng đầu ra của công tác giải phóng đất thông qua điều tra phi kỹ thuật.

CQHĐBMQuốc gia cần xây dựng các tiêu chí cụ thể đối với việc sử dụng kết quả điều tra phi kỹ thuật để công bố loại bỏ tình trạng ô nhiễm của một khu vực đất bị nghi ngờ ô nhiễm trước đó hoặc từ chối thông tin mới. Nên thống nhất các tiêu chí cần đáp ứng giữa các bên liên quan chính, bao gồm các cá nhân hoặc tổ chức thực hiện quy trình điều tra phi kỹ thuật, trung tâm hành động bom mìn, CQHĐBM Quốc gia và cộng đồng địa phương chịu trách nhiệm tiếp nhận đất (có thể là cá nhân hoặc đại diện chính quyền địa phương).

13.2. Tổ chức thực hiện điều tra

Tổ chức thực hiện điều tra phi kỹ thuật phải:

- a) có được chứng chỉ công nhận (từ CQHĐBMQuốc gia, trung tâm hành động bom mìn hoặc cơ quan tương đương) cần thiết để thực hiện điều tra phi kỹ thuật;
- b) áp dụng các tiêu chuẩn Quốc gia đối với điều tra phi kỹ thuật. Trong trường hợp không có tiêu chuẩn Quốc gia, tổ chức thực hiện điều tra sẽ áp dụng các tiêu chuẩn hành động bom mìn quốc tế (IMAS) hoặc các tiêu chuẩn được quy định trong hợp đồng hoặc thỏa thuận giữa các bên;
- c) xây dựng các quy trình thực hiện điều tra phi kỹ thuật;
- d) thu thập thông tin cần thiết theo yêu cầu của tài liệu điều tra phi kỹ thuật;
- e) tiến hành bàn giao chính thức, nếu khả thi, các địa điểm đã được đánh giá cho các tổ chức để tiến hành các hoạt động tiếp theo;
- f) lưu trữ và sẵn sàng cung cấp tài liệu theo quy định của CQHĐBMQuốc gia hoặc trung tâm HĐBM hoặc cơ quan tương đương;
- g) tham vấn tích cực người dân, gồm cả nam và nữ, sống tại các cộng đồng bị ảnh hưởng, theo yêu cầu, liên quan đến các quyết định của điều tra phi kỹ thuật; và
- h) lắng nghe phản hồi từ người nhận báo cáo về chất lượng, tính kịp thời và nội dung của các báo cáo.

Trong trường hợp không có CQHĐBMQuốc gia hoặc các cơ quan tương tự, tổ chức thực hiện điều tra nên đảm nhận các trách nhiệm bổ sung. Trách nhiệm bổ sung bao gồm hỗ trợ Quốc gia sở tại trong quá trình thành lập CQHĐBMQuốc gia và trung tâm HĐBM hoặc cơ quan tương đương và xây dựng khuôn khổ các tiêu chuẩn điều tra phi kỹ thuật, bao gồm đảm bảo chất lượng và kiểm soát chất lượng.

Phụ lục A Tài liệu quy phạm tham khảo

Các tài liệu quy phạm sau đây có chứa các điều khoản, được tham chiếu và, tạo thành một phần các điều khoản của tiêu chuẩn này. Điều này không áp dụng đối với các tài liệu tham khảo lỗi thời, được sửa đổi, hoặc hiệu đính. Tuy nhiên, các bên liên quan đồng ý áp dụng tiêu chuẩn này được khuyến khích xem xét áp dụng các phiên bản mới nhất của các tài liệu quy phạm được nêu dưới đây. Đối với tài liệu tham khảo không đề ngày tháng, tham khảo phiên bản mới nhất của tài liệu quy phạm để áp dụng. Các thành viên của ISO và IEC duy trì sổ đăng ký của ISO hoặc EN hiện hành hợp lệ:

- a) IMAS 04.10 Điều khoản và định nghĩa
- b) IMAS 07.30 Chứng nhận các tổ chức rà phá bom mìn
- c) IMAS 07.40 Giám sát các tổ chức rà phá bom mìn
- d) IMAS 08.10 Điều tra phi kỹ thuật
- e) IMAS 08.20 Khảo sát kỹ thuật
- f) IMAS 09.10 Các yêu cầu về rà phá bom mìn
- g) IMAS 09.11 Rà phá bom mìn khu vực chiến trường
- h) IMAS 05.10 Quản lý thông tin trong hành động bom mìn
- i) IMAS 08.30 Tài liệu sau rà phá bom mìn
- j) IMAS 08.40 Đánh dấu các khu vực ô nhiễm bom mìn và vật nổ còn sót lại sau chiến tranh
- k) IMAS 09.50 Sử dụng máy móc cơ học

Nên sử dụng các ấn bản/phiên bản mới nhất của các tài liệu tham khảo này. GICHD giữ bản sao của tất cả các tài liệu tham khảo được sử dụng trong tiêu chuẩn này. Việc đăng ký ấn bản/phiên bản mới nhất của các tiêu chuẩn, hướng dẫn và tài liệu tham khảo IMAS được GICHD tổ chức thực hiện và có thể tìm đọc trên trang web của IMAS (<http://www.mineactionstandards.org/>).

CQHĐBM Quốc gia, người quản lý lao động và các cơ quan, tổ chức quan tâm khác nên nhận bản sao tài liệu này trước khi bắt đầu triển khai các chương trình hành động bom mìn.

Hồ sơ ghi chép Sửa đổi

Quản lý sửa đổi đối với IMAS

Bộ tiêu chuẩn IMAS được xem xét sửa đổi trên cơ sở ba năm một lần. Tuy nhiên, điều này không loại trừ các sửa đổi được thực hiện trong khoảng thời gian ba năm này vì lý do an toàn và hiệu quả hoạt động hoặc cho mục đích biên tập.

Các sửa đổi đối với tiêu chuẩn này đều sẽ được đánh số, ngày và chi tiết chung của sửa đổi được hiển thị trong bảng dưới đây. đánh số. Thời gian và các chi tiết chung của các sửa đổi được thể hiện trong bảng dưới đây. Sửa đổi cũng sẽ được nêu ở trang bìa của tiêu chuẩn IMAS với dòng ghi chú thêm vào dưới phần ghi thời gian xuất bản cụm từ “bao gồm sửa đổi số 1” vv.

Sau mỗi lần rà soát chính thức tiêu chuẩn IMAS, các phiên bản mới có thể được ban hành. Sửa đổi tính đến ngày của phiên bản mới sẽ được đưa vào phiên bản mới và không xuất hiện trên bảng hồ sơ sửa đổi. Các ghi chép sửa đổi sẽ bắt đầu lại cho tới lần rà soát chính thức tiếp theo được thực hiện.

IMAS được sửa đổi gần đây nhất là các phiên bản được đăng tải trên trang web IMAS tại www.mineactionstandards.org.

Số	Ngày	Chi tiết sửa đổi
1	1 tháng 3 năm 2010	1. Cập nhật địa chỉ UNMAS. 2. Cập nhật định nghĩa CQHĐBMQuốc gia. 3. Bao gồm một ghi chú trong Khoản 3 rằng vật nổ còn sót lại sau chiến tranh (ERW) bao gồm cả đạn chùm. 4. Hiệu đính nhỏ toàn hệ thống để đảm bảo các vấn đề giới. 5. Loại bỏ Phụ lục B khỏi hệ thống IMAS. Đổi tên Phụ lục C thành B và D thành C.
2	1 tháng 3 năm 2013	1. Xem xét sửa đổi đối với tác động của việc phát triển IATG (tháng 8 năm 2012) 2. Phần Giới thiệu được cập nhật 3. Bao gồm các định nghĩa mới cho khảo sát kỹ thuật và điều tra phi kỹ thuật, diện tích đất được loại bỏ tình trạng ô nhiễm, giảm diện tích ô nhiễm và diện tích đất rà phá 4. Kết hợp thuật ngữ 'reduce/reduction' (giảm) trong toàn bộ tài liệu 5. Biên tập tổng hợp toàn bộ tiêu chuẩn 6. Lập lại nhãn đối với IMAS 08.10 7. Cập nhật tài liệu tham khảo quy phạm tại Phụ lục A 8. Xóa bỏ Phụ lục B, C và D.
3	Ngày 26 tháng 7 năm 2018	1. 'Mìn/vật nổ còn sót lại sau chiến tranh' được thay thế bằng 'vật nổ' hoặc 'EO' trong toàn bộ tiêu chuẩn 2. Bao gồm ví dụ về bằng chứng trực tiếp của vật nổ tự chế, trang 5 3. Tham khảo sự đồng ý của cộng đồng, trang 7 4. Điều chỉnh nhỏ về từ ngữ, trang 9 và 12 5. Cập nhật tài liệu tham khảo quy phạm tại Phụ lục A.